Chi tiết mã HS 3808

Mã HS	3808
Mô tả hàng hóa	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi)
Đơn vị	
Thời điểm tạo	09/11/2026 05:02:35
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/3808/

47 dòng thuế thuộc 3808

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
3808.52.10	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - DDT (ISO) (clofenotane (INN)), đã đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Thuốc bảo quản gỗ, là chế phẩm chứa chất trừ côn trùng hoặc trừ nấm, trừ chất phủ bề mặt	kg	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.52.20	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - DDT (ISO) (clofenotane (INN)), đã đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Thuốc trừ nấm và thuốc trừ côn trùng dạng bình xịt	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.52.90	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - DDT (ISO) (clofenotane (INN)), đã đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Loại khác	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
3808.59.11	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - - Dạng bình xịt	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.19	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - - Loại khác	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.21	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc trừ nấm: / - - - - Dạng bình xịt	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.29	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc trừ nấm: / - - - - Loại khác	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.31	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc diệt cỏ: / - - - - Dạng bình xịt	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.39	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc diệt cỏ: / - - - - Loại khác	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.40	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc chống nảy mầm	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.50	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
3808.59.60	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Thuốc khử trùng (Disinfectants)	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.91	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Thuốc bảo quản gỗ, là chế phẩm chứa chất trừ côn trùng hoặc trừ nấm, trừ chất phủ bề mặt	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.59.99	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 1 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.61.10	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Hương vòng chống muỗi	kg	9%	6%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.61.20	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Tấm thuốc diệt muỗi (SEN)	kg	9%	6%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.61.30	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Dạng bình xịt	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.61.40	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Loại khác, dạng lỏng	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
3808.61.50	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Loại khác, có chức năng khử mùi	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.61.90	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh không quá 300 g: / - - - Loại khác	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.62.10	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh trên 300 g nhưng không quá 7,5 kg: / - - - Bột dùng làm hương vòng chống muỗi	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.62.20	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh trên 300 g nhưng không quá 7,5 kg: / - - - Hương vòng chống muỗi	kg	9%	6%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.62.30	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh trên 300 g nhưng không quá 7,5 kg: / - - - Tấm thuốc diệt muỗi (SEN)	kg	9%	6%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.62.40	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh trên 300 g nhưng không quá 7,5 kg: / - - - Dạng bình xịt	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.62.50	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh trên 300 g nhưng không quá 7,5 kg: / - - - Loại khác, dạng lỏng	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
3808.62.90	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Đóng gói với khối lượng tịnh trên 300 g nhưng không quá 7,5 kg: / - - - Loại khác	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.69.10	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Bột dùng làm hương vòng chống muỗi	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.69.90	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Hàng hóa đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.91.10	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - Các chế phẩm trung gian chứa 2-(methylpropyl-phenol methylcarbamate)	kg	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.91.20	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - Loại khác, dạng bột dùng làm hương vòng chống muỗi	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.91.30	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - Dạng bình xịt	kg	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
3808.91.40	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - Hương vòng chống muỗi	kg	9%	6%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.91.50	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - Tấm thuốc diệt muỗi (SEN)	kg	9%	6%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
3808.91.91	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - Loại khác: / - - - - Có chức năng khử mùi (SEN)	kg	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.91.99	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ côn trùng: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.92.11	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ nấm: / - - - Dạng bình xịt: / - - - - Với hàm lượng validamycin không quá 3% tính theo khối lượng tịnh	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.92.19	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ nấm: / - - - Dạng bình xịt: / - - - - Loại khác	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.92.90	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc trừ nấm: / - - - Loại khác	kg/lít	4,5%	3%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.93.11	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng: / - - - Thuốc diệt cỏ: / - - - - Dạng bình xịt	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.93.19	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng: / - - - Thuốc diệt cỏ: / - - - - Loại khác	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.93.20	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng: / - - - Thuốc chống nảy mầm	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
3808.93.30	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng: / - - - Thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng	kg/lít	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.94.10	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc khử trùng: / - - - Có chứa hỗn hợp các axit hắc ín than đá và các chất kiềm	kg	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.94.20	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc khử trùng: / - - - Loại khác, dạng bình xịt	kg	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.94.90	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Thuốc khử trùng: / - - - Loại khác	kg	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.99.10	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Thuốc bảo quản gỗ, chứa chất diệt côn trùng hoặc trừ nấm	kg	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
3808.99.90	Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc chống nẩy mầm và thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc khử trùng và các sản phẩm tương tự, được làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ hoặc như các chế phẩm hoặc sản phẩm (ví dụ, băng, bấc và nến đã xử lý lưu huỳnh và giấy bẫy ruồi) / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.